

Tây Ninh, ngày 29 tháng 9 năm 2025

**PHIẾU TIẾP NHẬN**  
**Bộ hồ sơ tự công bố sản phẩm**

Họ và tên: Huỳnh Thị Ngọc Ngân

Chức vụ, đơn vị công tác: Chuyên viên Phòng Quản lý chất lượng

Đã tiếp nhận hồ sơ của: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS

Địa chỉ: Lô E5 Đường số 9 Cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh

Điện thoại: 0982525151

Ông (Bà): Trương Văn Đăng. Số điện thoại: 0983628863

Hồ sơ bao gồm:

STT	Tên hồ sơ	Đã nhận		Ghi chú
		C	K	
I	Bản tự công bố	<input checked="" type="checkbox"/>		
II	Mẫu nhãn sản phẩm ( <i>mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến</i> )	<input checked="" type="checkbox"/>		
III	Phiếu kết quả kiểm nghiệm an toàn thực phẩm của sản phẩm trong thời hạn 12 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ ( <i>bản chính hoặc bản sao có chứng thực</i> ).	<input checked="" type="checkbox"/>		

STT	Tên sản phẩm	Số công bố
1	CHÂN GIÒ HEO VỊ TAYAKI	15/NGOCTHOMFOODS/2025
2	GÀ MUỐI HUN CỎ XẠ HƯƠNG	14/NGOCTHOMFOODS/2025
3	GIÒ THỦ	11/NGOCTHOMFOODS/2025

Ghi chú: Có "C"; Không "K" đánh dấu X vào cột có hoặc không.

NGƯỜI NỘP

Trương Văn Đăng

NGƯỜI TIẾP NHẬN

Huỳnh Thị Ngọc Ngân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

## BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 15/NGOCTHOMFOODS/2025

### I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS

Địa chỉ: Lô E5, Đường số 9, Cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

Điện thoại: 0982525151

Email: ngocthomfoods@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 1102026993

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: Áp dụng ISO 22000:2018 số: TQC.03.5758. Ngày cấp: 25/01/2024. Nơi cấp: TRUNG TÂM KIỂM NGHIỆM VÀ CHỨNG NHẬN TQC CGLOBAL.



### II. Thông tin về sản phẩm

#### 1. Tên sản phẩm: Chân Giò Heo Vị Tayaki

2. Thành phần: Thịt chân giò heo rút xương (95%), muối (1%), đường kính, chất điều vị (INS 621), tinh bột bắp, transglutaminase, maltodextrin, hương thịt tổng hợp, chất nhũ hoá (INS 1414, INS 451(i), INS 452(i), INS 471), chất chống đông vón (INS 341(i), INS 504(i), INS 551), chất bảo quản (INS 262(i), INS 250, INS 234), chất điều chỉnh độ acid (INS 296), chất tạo hương giống tự nhiên (hương heo), nước mắm (cá và muối), nước tương, bột gừng, tỏi sấy khô dạng hạt.

#### 3. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

- Bảo quản ở nhiệt độ 0°C – 4°C: 90 ngày kể từ ngày sản xuất.

- Bảo quản ngăn đá tủ lạnh (-18°C±3): 6 tháng kể từ ngày sản xuất

Ngày sản xuất và hạn sử dụng xem trên bao bì hoặc tem nhãn sản phẩm.

#### 4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách bao gói: Khối lượng tịnh: 450 g hoặc tùy theo nhu cầu khách hàng, đối tác.

- Chất liệu bao bì đóng gói: bao bì phức hợp có lớp tiếp xúc trực tiếp với thực phẩm bằng nhựa có cấu trúc PA/LLDPE.

#### 5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

**Sản xuất tại: CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS**

**Địa chỉ:** Lô E5, Đường số 9, Cụm công nghiệp Hải Sơn Đức Hòa Đông, Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

**III. Mẫu nhãn sản phẩm: (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)**

**IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm**

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Quy chuẩn kỹ thuật / quy định an toàn thực phẩm:

+ **QCVN 8-2: 2011/BYT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm.

+ **QCVN 8-3:2012/ BYT:** Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm vi sinh vật trong thực phẩm.

+ Thông tư số 24/ 2019/ TT – BYT quy định về quản lý và sử dụng phụ gia thực phẩm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Tây Ninh, ngày 25 tháng 09 năm 2025

**ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

(Ký tên, đóng dấu)



**GIÁM ĐỐC**  
*Nguyễn Thanh Hằng*

THƯƠNG HIỆU MTV | THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THOM



# CHÂN GIÒ HEO VỊ TAYAKI

TAYAKI-FLAVORED PORK LEG



Khối lượng tịnh:

**450 g**



Giữ mát 0-4°C

\*Hình ảnh trên bao bì, tem nhãn chỉ mang tính chất minh họa.

M.S.D.N. 111  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
SẢN XUẤT THỰC PHẨM  
NGỌC THOM  
FOODS  
H. ĐỨC HÒA - T. LONG AN



# CHÂN GIÒ HEO VỊ TAYAKI

## TAYAKI-FLAVORED PORK LEG



### Thành phần:

Thịt chân giò heo rút xương (95%), muối (1%), đường kính, chất điều vị (INS 621), tinh bột bắp, transglutaminase, maltodextrin, hương thịt tổng hợp, chất nhũ hoá (INS 1414, INS 451(i), INS 452(i), INS 471), chất chống đông vón (INS 341(i), INS 504(i), INS 551), chất bảo quản (INS 262(i), INS 250, INS 234), chất điều chỉnh độ acid (INS 296), chất tạo hương giống tự nhiên (hương heo), nước mắm (cá và muối), nước tương, bột gừng, tỏi sấy khô đang hạt.

### Giá trị dinh dưỡng trong 100 g

Năng lượng	156 kcal
Chất đạm	20.4 g
Carbohydrate	0.96 g
Chất béo	7.89 g
Natri	632 mg
Đường tổng	0.52 g

### Hướng dẫn sử dụng:

Dùng trực tiếp hoặc chế biến các món ăn tùy thích.

### Hướng dẫn bảo quản:

- Bảo quản ở nhiệt độ 0°C - 4°C: 90 ngày kể từ ngày sản xuất.
- Bảo quản ngăn đá tủ lạnh (-18 °C±3): 6 tháng kể từ ngày sản xuất.

NSX, HSD: Xem trên bao bì sản phẩm.

### SẢN XUẤT TẠI VIỆT NAM

Chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm và sản xuất tại:

**CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM  
NGỌC THOM FOODS**

Địa chỉ: Lô E5, Đường số 9, Cụm công nghiệp Hải Sơn  
Đức Hoà Đông, Xã Mỹ Hạnh, Tỉnh Tây Ninh, Việt Nam.

### ⚠ THÔNG TIN CẢNH BÁO:

- Không dùng cho người bị mẫn cảm hoặc dị ứng với các thành phần trong sản phẩm.
- Không dùng sản phẩm đã bị xì túi chân không hoặc hết hạn sử dụng.

Sản xuất độc quyền cho:

**CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN  
THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THOM**

12/14/18 Đường 49, Khu phố 69, Phường Hiệp Bình,  
Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Website: [ngocthom.com.vn](http://ngocthom.com.vn)

Fanpage: [facebook.com/NgocThomFoodsAndBeverages](https://www.facebook.com/NgocThomFoodsAndBeverages)

Công ty cam kết nội dung tiếng nước ngoài tương đương tiếng Việt.



LẮNG NGHE Ý KIẾN KHÁCH HÀNG  
**+84 909 09 79 25**

**Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm**

Client's name (Tên khách hàng) : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS  
 Name of sample provided by client (Tên mẫu được khách hàng cung cấp) : Chân giò heo vị Tayaki  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Sample in plastic bag/ Mẫu đựng trong túi nhựa  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample was submitted by client/ Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng  
 Date of receiving (Ngày nhận mẫu) : 16-Sep-2025  
 Date of testing (Ngày thử nghiệm) : 16-Sep-2025

**Testing Results / Kết quả thử nghiệm**

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	Method / Phương pháp
1	Energy/ Năng lượng (Δ)	kcal/100g	156 (%NRV=8)	FST-WI08 chapter 111 (2024) Calculate from testing: Available Carbohydrate, fat, protein
2	Protein (N*6.25)/ Hàm lượng đạm (N*6.25)	g/100g	20.4 (%NRV=41)	FST-WI08 chapter 110 (2019) (Ref. TCVN 4593:1988)
3	Available Carbohydrate/ Hàm lượng cacbohydrate hữu hiệu (Δ)	g/100g	0.96 (%NRV=0)	FAO Food and Nutrition paper 77 chapter 2/ section 2.3:2003
4	Total sugar/ Hàm lượng đường tổng số	g/100g	0.52	FST-WI08 chapter 58 (2019) (Ref. TCVN 4594:1988)
5	Total fat content / Hàm lượng chất béo tổng số	g/100g	7.89 (%NRV=14)	FST-WI08 chapter 27 (Ref. TCVN 4592:1988)
6	Sodium (Na) content/ Hàm lượng Natri (Na)	mg/100g	632 (%NRV=32)	FST-WI04 chapter 32 (2022) (Ref. AOAC 985.35) (AAS)

**Note/ Ghi chú:**

- This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- All parameters were accredited ISO/IEC 17025 by BoA or AOAC (symbol Δ) after the parameters are accredited ISO/IEC 17025 by AOAC, except for the parameters marked with an asterisk (\*)/ Tất cả các chỉ tiêu được công nhận ISO/IEC 17025 bởi BoA hoặc AOAC (ký hiệu Δ) sau chỉ tiêu là được công nhận ISO/IEC 17025 bởi AOAC, ngoại trừ những chỉ tiêu được đánh dấu (\*).

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch

Director/ Giám Đốc  
  
 Cao Việt Thanh



This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

**Intertek Vietnam Limited**

**Can Tho City - Food Office & Laboratory:** M10, 11, 12, 13 Nam Song Can Tho Urban Area, Thanh Thuan Area, Hung Phu Ward, Can Tho City, Vietnam

**HCM City - Food Laboratory:** Lot II-1, Group CNII, Tan Binh IP, Tay Thanh Ward, Chi Minh City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887  
 Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)  
 Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)



## Testing Results / Kết quả thử nghiệm

THÔNG TIN DINH DƯỠNG (NUTRITION FACTS)			
Thành phần dinh dưỡng	Trên 100g		% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (NRV)
Năng lượng (Energy)	156	kcal	8 %
Chất đạm (Protein)	20.4	g	41 %
Carbohydrat (Carbohydrate)	0.96	g	0 %
Đường tổng số (Total Sugars)	0.52	g	-
Chất béo (Total fat)	7.89	g	14 %
Natri (Sodium)	632	mg	32 %

*% giá trị dinh dưỡng tham chiếu (nutrient reference values - NRV) là tỷ lệ đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày (với khẩu phần 2000 Kcal) của mỗi thành phần dinh dưỡng có trong 100 g hoặc 100 ml thực phẩm.*



This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

### Intertek Vietnam Limited

**Can Tho City - Food Office & Laboratory:** M10, 11, 12, 13 Nam Song Can Tho Urban Area, Thanh Thuan Area, Hung Phu Ward, Can Tho City, Vietnam

**HCM City - Food Laboratory:** Lot II-1, Group CNII, Tan Binh IP, Tay Thanh Ward,

FOP2407 Chi Minh City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887

Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)

Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)



Effective date: 02/05/2025

**Testing Report / Phiếu kết quả thử nghiệm**

Client's name (Tên khách hàng) : CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT THỰC PHẨM NGỌC THƠM FOODS  
 Name of sample provided by client (Tên mẫu được khách hàng cung cấp) : Chân giò heo vị Tayaki  
 Sample description (Mô tả mẫu) : Sample in plastic bag/ Mẫu đựng trong túi nhựa  
 Source of sample (Nguồn mẫu) : Sample was submitted by client/  
 Mẫu thử nghiệm được gửi bởi khách hàng  
 Date of receiving (Ngày nhận mẫu) : 16-Sep-2025  
 Date of testing (Ngày thử nghiệm) : 16-Sep-2025

**Testing Results / Kết quả thử nghiệm**

No./ STT	Parameters / Chỉ tiêu	Unit / Đơn vị	Result / Kết quả	LOD / Giới hạn phát hiện	Method / Phương pháp
1	Aflatoxin (B1, B2, G1, G2)	µg/kg	Not detected Không phát hiện	1.00	FST-WI01 Chapter 14-2 (2022) (LC-MS/MS)
2	Lead (Pb) content/ Hàm lượng Chì (Pb)	mg/kg	< LOQ = 0.06	0.02	AOAC 999.11 (AAS)
3	Cadmium (Cd) content/ Hàm lượng Cadimi (Cd)	mg/kg	Not detected Không phát hiện	0.005	AOAC 999.11 (AAS)
4	E.coli	CFU/g	<10	-	ISO 16649-2: 2001
5	TPC (30°C)/ Tổng số vi sinh vật hiếu khí (30°C)	CFU/g	9.0x10 <sup>1</sup>	-	ISO 4833-1:2013/Amd1:2022
6	Salmonella spp.	/25g	Not detected Không phát hiện	-	ISO 6579-1:2017/Amd1:2020

**Note/ Ghi chú:**

- This testing result is only valid on tested sample/ Kết quả thử nghiệm chỉ có giá trị trên mẫu thử.
- LOD: Limit of detection/ Giới hạn phát hiện.
- LOQ: Limit of quantification/ Giới hạn định lượng.
- (\*) Parameters are not accredited ISO/IEC 17025/ Chỉ tiêu chưa được công nhận ISO/IEC 17025.
- According to the test method of Microbiology, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony/ Theo Phương pháp thử của vi sinh, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa.

On behalf of Intertek Vietnam - Cantho branch

Director/ Giám đốc  
  
 Cao Việt Thanh

This report (including any enclosures and attachments) has been prepared for the exclusive use and benefit of the addressee(s) and solely for the purpose for which it is provided. Unless we provide express prior written consent, no part of this report should be reproduced, distributed or communicated to any third party. We do not accept any liability if this report is used for an alternative purpose from which it is intended, nor do we owe any duty of care to any third party in respect of this report. Except where explicitly agreed in writing, all work and services performed is governed by Intertek Standard Terms and Conditions of Service which is available on request and at <http://www.intertek.com/terms>.

**Intertek Vietnam Limited**

**Can Tho City - Food Office & Laboratory:** M10, 11, 12, 13 Nam Song Can Tho Urban Area, Thanh Thuan Area, Hung Phu Ward, Can Tho City, Vietnam

**HCM City - Food Laboratory:** Lot II-1, Group CNII, Tan Binh IP, Tay Thanh Ward, Chi Minh City, Vietnam

Tel.: (84-292) 730 8088 - (84-292) 391 7887  
 Email: [cs.cantho@intertek.com](mailto:cs.cantho@intertek.com)  
 Website: [www.intertek.com](http://www.intertek.com) / [www.intertek.vn](http://www.intertek.vn)

